

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2024

Số: /KH-LĐTB&XH

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 22/6/2022 về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024; trên cơ sở Kế hoạch số 74/KH-LĐTB&XH ngày 30/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, lĩnh vực Lao động - Người có công và Xã hội Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

- Xác định nhiệm vụ chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, là cơ sở đổi mới công tác quản lý, điều hành, vận hành quản lý nhà nước về lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội, góp phần xây dựng và phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số, góp phần nâng cao chất lượng đời sống xã hội theo chủ trương, lộ trình Chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục duy trì và từng bước thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Chuyển đổi số được UBND tỉnh giao năm 2024.

- Thực hiện triển khai cụ thể các nội dung tại Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024 theo các lĩnh vực hoạt động của ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào Chuyển đổi số trong toàn ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.
- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%
- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng trên 95%; 100% thực hiện việc ký số của lãnh đạo.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt trên 80%.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%

2.2. Về phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng dịch vụ công của tỉnh được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- 100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

2.3. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 100% tỷ lệ giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử.
- Thực hiện kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Nhà nước.
- Cán bộ chuyên trách CNTT của Sở được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý

Tiếp tục ban hành quy trình nội bộ, cập nhật quy trình điện tử đối với giải quyết từng TTHC mới phát sinh hoặc được sửa đổi, bổ sung; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định sử dụng và vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Phát triển hạ tầng số

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị hệ thống họp trực tuyến, hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Phát triển dữ liệu

Tiếp tục xây dựng và triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

4. Phát triển các ứng dụng dịch vụ

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) các ngành đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang và bảo đảm kết nối, chia sẻ, tích hợp với CSDL của Bộ, ngành; sử dụng có hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý.

5. Đảm bảo an toàn thông tin

- Tiếp tục đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Đối với các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phải có cấu phần phù hợp cho giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, giải pháp phòng, chống mã độc. Thực hiện việc cấu hình an toàn thông tin thiết bị điện tử có kết nối Internet (như camera giám sát, router, modem DSL v.v...), tuyệt đối không sử dụng cấu hình mặc định.

- Rà soát, phân loại, xác định đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

6. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin

Đẩy mạnh công tác tự học tập, tuyên truyền, chủ động nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, người lao động các kiến thức về CNTT, ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ; thường xuyên cử cán bộ công chức, viên chức phụ trách về lĩnh vực CNTT tham dự đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về CNTT, chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ tổ chức. Duy trì hoạt động của Tổ công nghệ thông tin của Sở.

7. Xã hội số

- Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý thị trường lao động và CSDL về lao động việc làm, bảo hiểm thất nghiệp tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện nâng cấp phần mềm quản lý lao động nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai các nội dung theo Kế hoạch được phân công.

- Đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; hằng tháng báo cáo Lãnh đạo Sở tình hình, kết quả thực hiện.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn vốn bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch trong năm 2024.

- Phối hợp, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Lãnh đạo Sở phân công.

3. Các phòng chuyên môn

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý của phòng, đơn vị đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện gửi văn phòng Sở trước 15/11/2024 để tổng hợp, chấm điểm.

(có phụ lục phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở ;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Tổ CNTT Sở;
- BBT Website ;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Hà

PHỤ LỤC I
PHÂN CÔNG CÁC PHÒNG THEO DỐI, ĐƠN ĐỐC, CÁC PHÒNG, ĐƠN VỊ
CHỦ TRÌ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Phòng theo dõi đơn đốc	Phòng, đơn vị chủ trì thực hiện
1.	100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở
2.	Tỷ lệ hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng trên 95%; 100% thực hiện việc ký số lãnh đạo.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở
3.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt trên 80%.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
4.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục “ Giải quyết hưởng Bảo hiểm thất nghiệp” được tiếp nhận và xử lý trực tuyến qua cổng DVC quốc gia đạt từ 70% trở lên	Văn phòng Sở; phòng Lao động – Việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm
5.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
6.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
7.	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng dịch vụ công của tỉnh được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
8.	100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
9.	Ban hành quy định về quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng TTHC các cấp; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính
10.	Tiếp tục tổ chức thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với các nhóm đối tượng do ngành lao động – TB&XH quản lý và chi trả	Văn phòng Sở	Kế hoạch – Tài chính, phòng người có công, phòng Bảo trợ xã hội

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Phòng theo dõi đôn đốc	Phòng, đơn vị chủ trì thực hiện
11.	Nâng cấp phần mềm quản lý lao động nước ngoài	Văn phòng Sở	Phòng Lao động – Việc làm
12.	Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý thị trường lao động và CSDL về lao động việc làm, bảo hiểm thất nghiệp tỉnh Bắc Giang	Phòng Lao động Việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm
13.	Rà soát, phân loại, xác định đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thời gian hoàn thành. Trước ngày 01/6/2024.	Văn phòng Sở	Văn phòng, Các phòng đang quản lý các phần mềm
14.	Cán bộ chuyên trách CNTT của Sở được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin	Văn phòng Sở	Tổ công nghệ thông tin của Sở